TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2017/DS-ST
Ngày: 12-9-2017
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Loan
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đặng Quang Hoạch
2. Ông Doãn Đức Hùng

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Tấn Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 78/2017/TLST-DS, ngày 04 tháng 5 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2017/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1-7 T, số 72 phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàng V – sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 16, đường N, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Theo văn bản ủy quyền ngày 03/4/2017).

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1990

Cư trú tại: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(anh V có mặt, chị D vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 10/11/2014 chị Nguyễn Thị Thùy D có ký giấy "Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141110-101093-0002" với Ngân hàng TMCP V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) vay số tiền 27.995.164 đồng với lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, chị Nguyễn

Thị Thùy D có trách nhiệm thanh toán số tiền 46.397.000đ, trả chậm trong 29 tháng. Trong 28 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.600.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.597.000 đồng. Thanh toán vào ngày 13 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 13/12/2014. Bảng kê chi tiết số tiền gốc và tiền lãi khách hàng phải thanh toán hàng tháng được bên nguyên đơn đính kèm theo bản tự khai. Mục đích vay vốn: Vay tiêu dùng cá nhân. Phương thức cho vay: Cho vay trả góp. Phương thức giải ngân: Thông qua tài khoản của khách hàng mở tại Ngân hàng TMCP V.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền và thanh toán cho Ngân hàng 06 lần với số tiền 10.600.000đ (nợ gốc là 3.712.651đ, nợ lãi là 6.887.349đ). Kể từ ngày 01/01/2016, chị Dung không thanh toán bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Vì vậy, Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị D trả toàn bộ khoản nợ gốc còn lại: 24.282.513 đồng. Ngân hàng không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Đối với lãi suất chậm thi hành án, Ngân hàng chỉ yêu cầu chị D phải trả theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị đơn chị Nguyễn Thị Thùy D có bản tự khai trình bày:

Ngày 10/11/2014, chị có ký giấy "Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141110-101093-0002" với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 27.995.164 đồng với lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, chị có trách nhiệm thanh toán số tiền 46.397.000đ, trả chậm trong 29 tháng. Trong 28 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.600.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.597.000đ. Thanh toán vào ngày 13 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 13/12/2014.

Thực tế, chị đã nhận đủ số tiền vay và thanh toán cho Ngân hàng 06 lần với số tiền 10.600.000đ (nợ gốc là 3.712.651đ, nợ lãi là 6.887.349đ). Kể từ ngày 01/01/2016, chị không còn khả năng thanh toán tiền cho Ngân hàng như đã thỏa thuận.

Nay, Ngân hàng khởi kiện, chị đồng ý thanh toán số tiền 24.282.513 đồng cho Ngân hàng và xin trả lãi chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tranh chấp giữa các bên là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", chị Nguyễn Thị Thùy D vay tiền của Ngân hàng TMCP V với mục đích tiêu dùng cá nhân. Căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Tại phiên tòa, chị D vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Ngày 10/11/2014, chị D và Ngân hàng có ký giấy "Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141110-101093-0002" với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 27.995.164 đồng với lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, chị có trách nhiệm thanh toán số tiền 46.397.000 đồng, trả chậm trong 29 tháng. Trong 28 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.600.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.597.000 đồng. Thanh toán vào ngày 13 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 13/12/2014. Thực tế, chị D đã nhận đủ số tiền vay và thanh toán cho Ngân hàng 06 lần với số tiền 10.600.000 đồng. Kể từ ngày 01/01/2016, chị không còn khả năng thanh toán tiền cho Ngân hàng như đã thỏa thuận là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết. Chị D và Ngân hàng đều xác định chị D còn nợ Ngân hàng số tiền gốc 24.282.513 đồng.

Nay, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị D thanh toán số tiền nợ gốc trên, không yêu cầu tính tiền nợ lãi. Đối với lãi suất chậm thi hành án Ngân hàng chỉ yêu cầu chị D phải trả mức lãi theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, chị D cũng đồng ý thanh toán số tiền này và đồng ý với mức lãi chậm thi hành án do Ngân hàng đưa ra. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc chị D phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 24.282.513 đồng và chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Chị D phải chịu 1.214.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 471, 474, 478 Bộ luật Dân sự 2005; Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Áp dụng khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với chị Nguyễn Thị Thùy D về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

- Buộc chị Nguyễn Thị Thùy D phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc là 24.282.513 đồng (Hai mươi bốn triệu hai trăm tám mươi hai nghìn năm trăm mười ba đồng).

- Kể từ ngày 13/9/2017, chị Nguyễn Thị Thùy D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị Thùy D phải chịu 1.214.000 đồng (Một triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 607.000 (Sáu trăm lẻ bảy nghìn đồng), theo biên lai thu số 005236 ngày 04/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom.

3. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Loan